



特点 (C)



- *
- *
- *
- *
- *
- *
- *

MSL :3

应用领域 (P) :

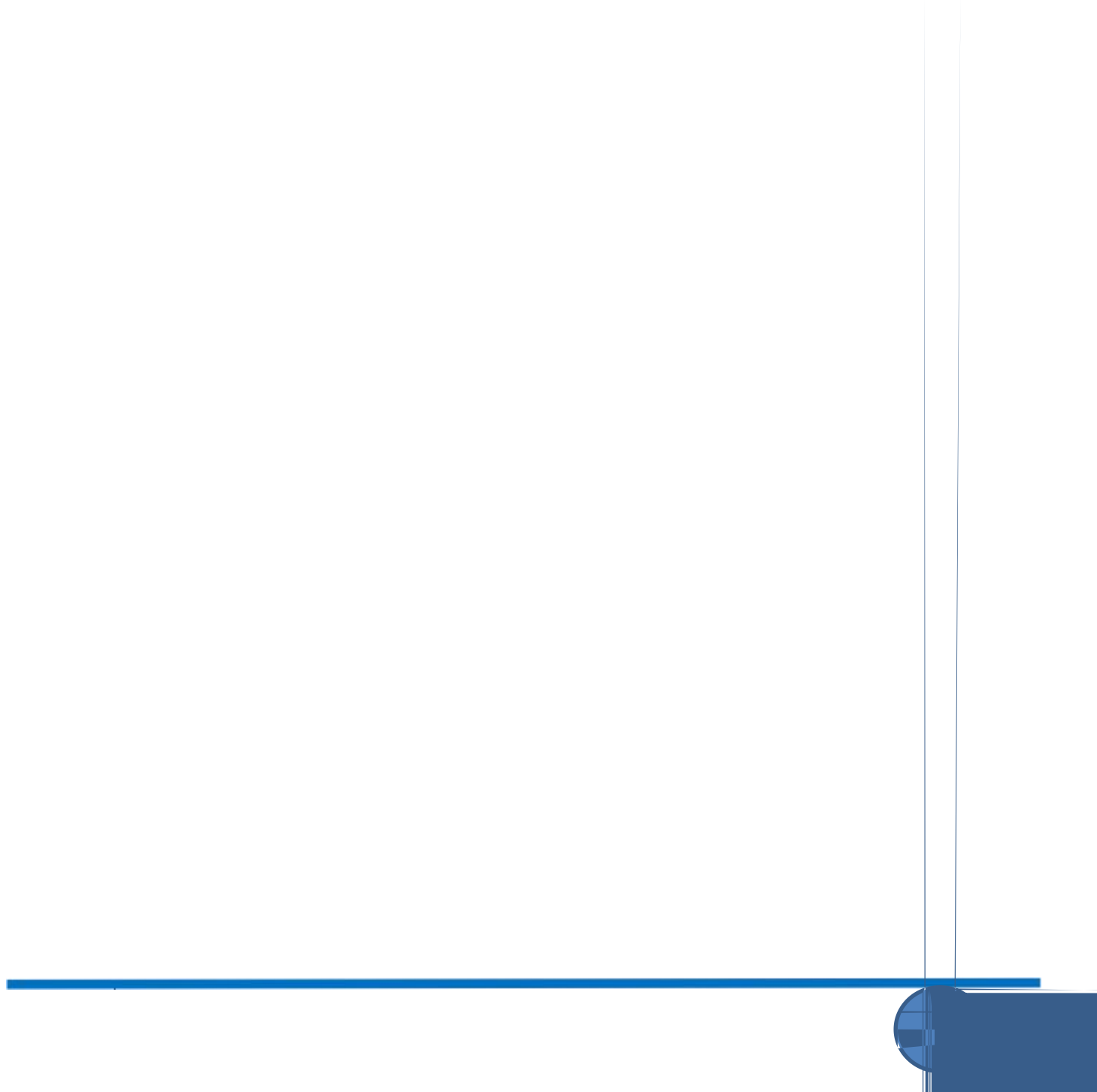
- *
- *
- *
- *
- *
- *
- *





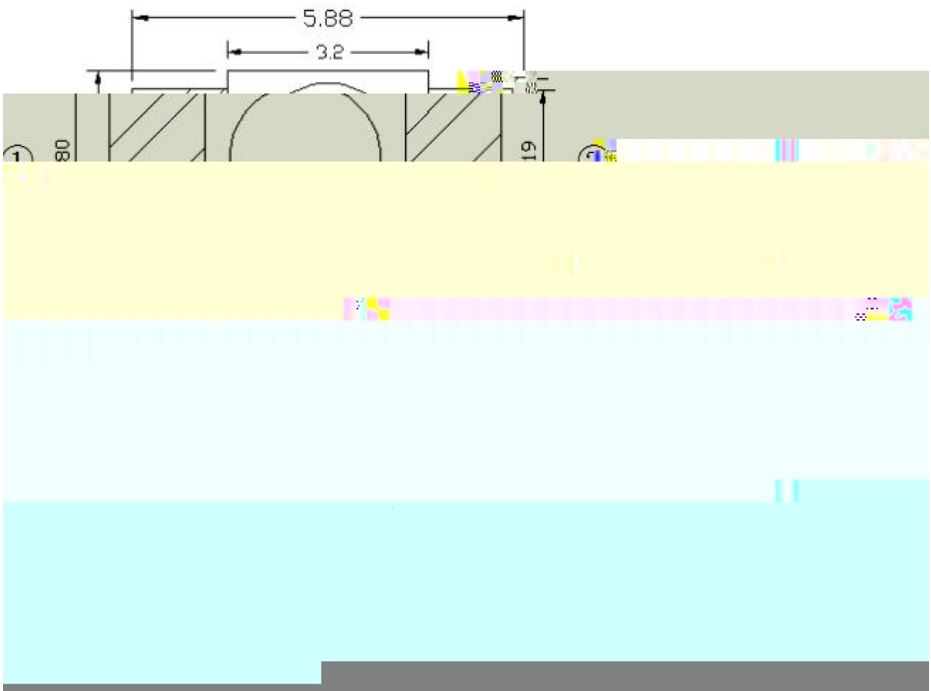






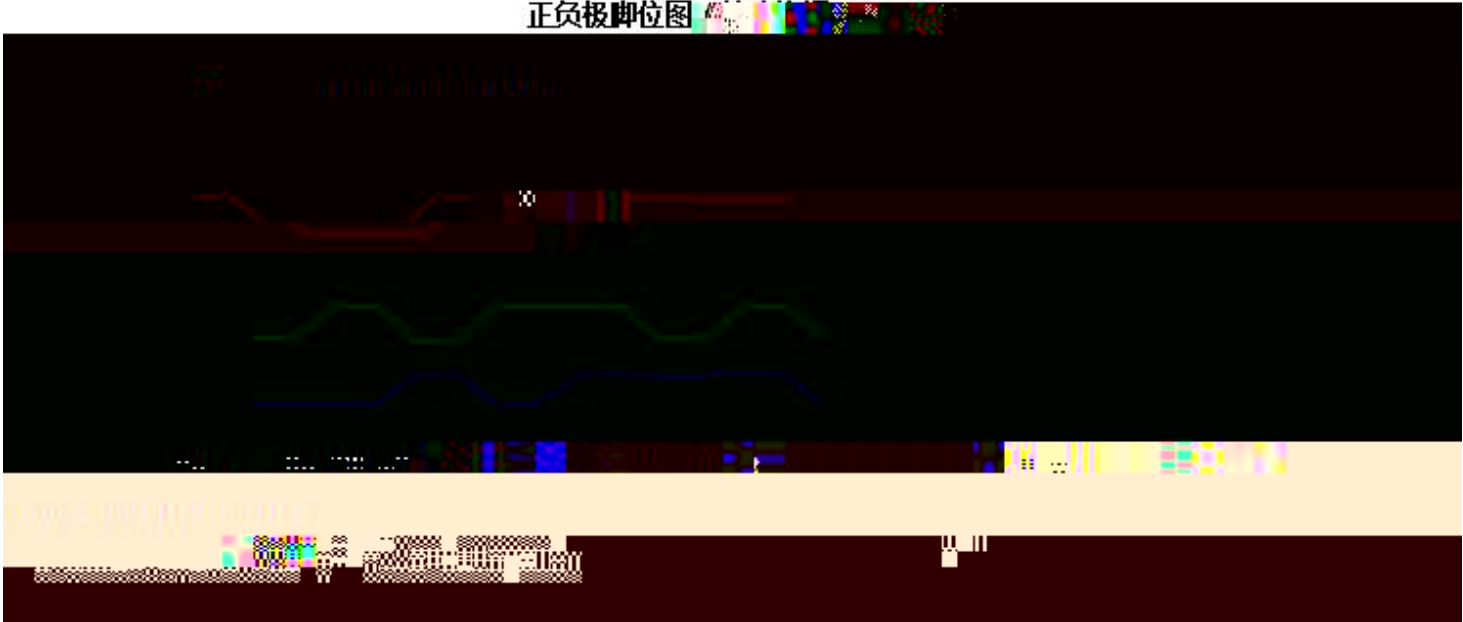
外形尺寸

Outline Dimension



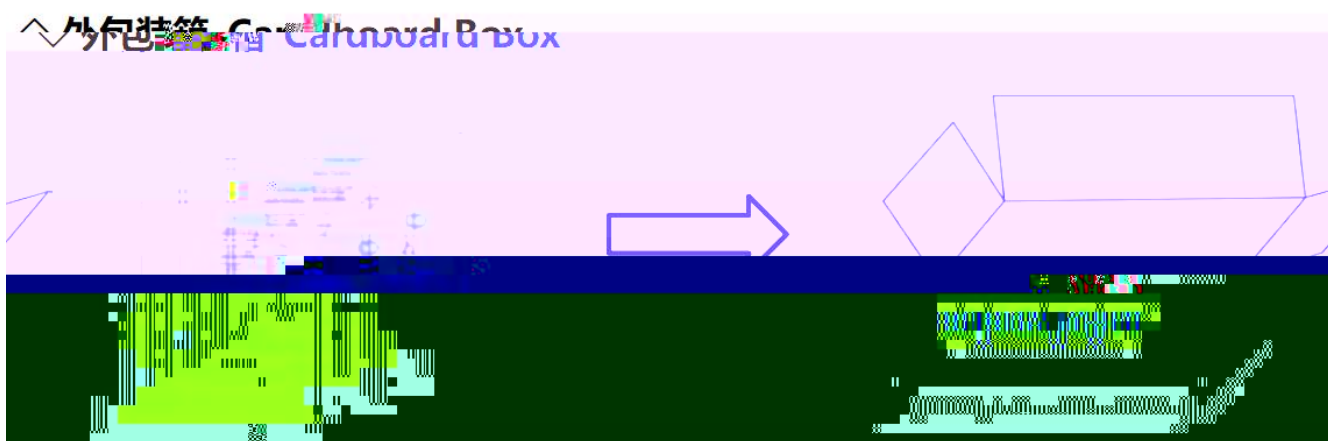
- Remarks:
- 1. mm
 - 2. $\varnothing 0.25\text{mm}$

正负极脚位图





Packaging (2)



XINGLIGHT®

B W E C D



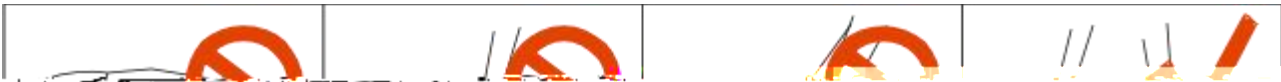


使用注意事项（3）

Precautions (3)

实施事项

山 山



山 4 4 山

眼睛保护忠告

山

